

Bản án số: 75/2020/HS-ST
Ngày 10/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân – Giáo viên nghỉ hưu; Ông Trần Quang Lưu – CB nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa -Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2020/TLST-HS ngày 10/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2019/QĐXXST-HS ngày 30/7/2020 đối với bị cáo:

Trần Đại H, sinh ngày 31/8/2003; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Bố: Trần Văn Ng, sinh năm 1963 - Nghề nghiệp: Làm ruộng; Mẹ: Đào Thị A, sinh năm 1964 – Nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 đến nay. Hiện nay đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. – Có mặt

Người đại diện của bị cáo H: Ông Trần Văn Ng, sinh năm 1963; Trú quán: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh B(bố đẻ bị cáo) – có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Hải: Ông Hoàng Thế H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh B. Có mặt

Người bị hại: Anh Đỗ Duy N, sinh năm 1985; HKTT: Thôn D, Thị trấn L, huyện T, tỉnh B. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn Ng, sinh năm 1963; bà Đào Thị A, sinh năm 1964; Cùng Trú quán: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020, tại khu nhà vườn thôn Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, khi anh Đỗ Duy N là nhân viên giao hàng của công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm đang giao 03 đơn hàng gồm: 01 đôi giày lười màu đen giả da đế cao su màu trắng, 01 đôi giày thể thao màu trắng, 01 đôi dép tông có đế bằng nhựa màu đen, 01 chiếc ví giả da cầm tay màu vàng họa tiết caro, 03 chiếc quần bò màu đen và 01 chiếc quần bò màu trắng cho Trần Đại H thì đã bị H dùng túi bột ớt chuẩn bị từ trước đổ ra lòng bàn tay trái rồi ném trúng vào mắt anh N để chiếm đoạt 03 đơn hàng tổng trị giá là 3.794.000 đồng

Với nội dung trên, Cáo trạng số 62/CT - VKS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Trần Đại H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Do ham chơi, muốn mua sắm đồ đẹp nhưng không có tiền nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách đặt mua hàng qua mạng Facebook, sau đó khi người giao hàng đến giao hàng thì H sẽ hẹn đến nơi vắng vẻ chiếm đoạt số tài sản của người giao để không phải trả tiền.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 04/5/2020, H sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 màu hồng để đăng nhập vào Facebook “Trần H” của mình. Sau đó H đã nhắn tin messenger cho tài khoản Facebook có tên “AZMAN STORE” của anh Tăng Đức H1, sinh năm 1993 có HKTT tại số nhà 43 N, phường C, thành phố C, tỉnh Q đặt mua 04 chiếc quần bò đều cỡ 29 gồm: 03 chiếc màu đen và 01 chiếc màu trắng với tổng số tiền là 1.320.000 đồng. Anh H1 đã giảm cho H 60.000 đồng và miễn phí tiền giao hàng nên đơn hàng có giá trị là 1.260.000 đồng. Sau đó H tiếp tục đặt mua 01 đôi dép tông, 01 đôi dép quai hậu xỏ ngón và 01 chiếc ví da cầm tay của tài khoản Facebook tên “T-Shop” của anh Trần Thanh T, sinh năm 1992 có HKTT tại số 77, phường Đ, quận H, TP. H với tổng số tiền là 2.000.000 đồng. Anh T đã tính tiền phí giao hàng là 30.000 đồng nên đơn hàng có giá trị là 2.030.000 đồng.

Sáng ngày 05/5/2020, Hải đến lớp học hỏi mua của bạn học là Nguyễn Quốc Ng, sinh ngày 07/10/2005 có HKTT tại chợ S, xã V, huyện T, tỉnh B 02 gói bột ớt (do nhà Ng bán hàng tạp hóa) mục đích chuẩn bị để thực hiện hành vi cướp số hàng khi nhân viên giao hàng đến giao hàng cho H. H hẹn Ng sáng ngày hôm sau mang đến lớp. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H tiếp tục sử dụng điện thoại di động OPPO A37 đăng nhập vào tài khoản Facebook “Trần H” của mình đặt mua 01 đôi giày lười màu đen và 01 đôi giày thể thao màu trắng của tài khoản Facebook có tên “Khánh B-Shop Giày Nam” của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1996 ở địa chỉ phố N, phường D, huyện D,

tỉnh H với tổng số tiền là 480.000 đồng (không tính phí giao hàng). Khi đặt mua hàng qua tài khoản Facebook, H đều hẹn các cửa hàng gửi về địa chỉ: ngã tư Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và liên lạc qua số điện thoại: 0565..... của H.

Đến trưa ngày 06/5/2020, sau khi tan học, H đã đến nhà Nguyễn Quốc Ng mua 06 gói bột ớt rồi xé các gói ớt bột ra cho vào 01 túi nilon cất giấu trong người. Khoảng 15 giờ cùng ngày, anh Đỗ Duy N, sinh năm 1985 có HKTT ở thôn D, Thị trấn L, huyện T là nhân viên giao hàng của Công ty cổ phần giao hàng tiết kiệm đã nhận 03 đơn hàng do H đặt qua mạng Facebook với tổng trị giá là 3.770.000 đồng. Anh N đã gọi điện vào số điện thoại 0565.007897 cho H để hẹn giao hàng. H bảo anh N đến khu nhà vườn thôn Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du để nhận hàng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 99C1 - 170.92 từ nhà đến chỗ hẹn và cầm theo túi nilon chứa bột ớt.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H đến chỗ hẹn. Trong khi chờ anh N đến, H đã lấy túi bột ớt chuẩn bị trước đó đổ bột ớt ra lòng bàn tay trái rồi nắm lại. Khi anh N đến, H bảo anh N cho xem hàng trước. Anh N tin tưởng đã đưa cho H 03 gói hàng trong đó có 02 gói bọc ngoài bằng hộp cát-tông và 01 gói hàng bọc bằng túi nilon màu xám đều có dán tem ghi thông tin của H và thông báo cho H tổng số tiền phải thanh toán là 3.770.000 đồng. Khi này, H vẫn ngồi trên xe mô tô, cầm 03 gói hàng anh N đưa bằng tay phải giả vờ xem 1 lúc rồi đặt 03 gói hàng vừa nhận vào vị trí бага giữa xe mô tô của mình, tay trái của H vẫn cầm nắm bột ớt buông thõng xuống phía đùi để tránh bị anh N phát hiện. H nói với anh N là không đem đủ tiền, bảo anh N đi đến gần nhà để bảo người mang tiền ra trả. Lúc này anh N đang mở điện thoại di động của mình ra liên lạc với khách hàng để hẹn giao đơn hàng tiếp theo, nghe H nói vậy anh N cất điện thoại vào túi quần và lên xe mô tô để đi theo H. H đề nổ máy xe mô tô rồi điều khiển xe tiến về phía bên trái sát với đầu xe mô tô của anh N. Khi này, vị trí giữa xe mô tô của H và xe mô tô của anh N cách nhau khoảng 10 cm, H và anh N hướng chệch chéo mặt nhau, cách nhau khoảng 50cm. Lợi dụng lúc anh N đang mở khóa xe mô tô, H đã ném nắm bột ớt ở tay trái vào mặt của anh N, sau đó tăng ga xe mô tô bỏ chạy.

Sau khi chiếm đoạt được 03 gói hàng trên, H vào một ngõ của thôn Bất Lự mở các gói hàng ra xem rồi dồn toàn bộ số hàng vào 01 hộp cát-tông, sau đó H ném 01 túi nilon và 01 hộp cát-tông còn lại vào bãi rác đang cháy ở gần đó. H cầm theo hộp cát-tông đựng toàn bộ số hàng đã chiếm đoạt được điều khiển xe mô tô đến quán ăn “N” của chị Trần Thị T ở thôn Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du (là chị họ của H). Tại đây, H đã cho Vi Văn L, sinh ngày 17/4/2003 có HKTT ở thôn L, xã H, huyện C, tỉnh L xem số hàng trên. L là nhân viên của quán ăn, do H thường xuyên đến quán chơi nên quen biết L. Sau đó khoảng 20 giờ cùng ngày, H đã đem số hàng chiếm đoạt được cất giấu tại bụi cây ở cánh đồng thôn Cổ Miếu, xã Phật Tích, huyện Tiên Du để không bị mọi người phát hiện rồi đi về nhà.

Hồi 17 giờ ngày 07/5/2020, cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi anh N bị H chiếm đoạt tài sản tại khu nhà vườn thôn Đồng Xép, xã Hoàn

Sơn, huyện Tiên Du, tuy nhiên thời điểm này không thu giữ được túi bột ớt mà H đã vớt ở rìa đường

Ngày 08/5/2020, H đã kể lại hành vi phạm tội của bản thân cho anh Trần Văn Đ, sinh năm 1990 (anh trai của H) biết và được anh Đ khuyên đến cơ quan Công an đầu thú. Cùng ngày, H đã tự nguyện đến Cơ quan Công an huyện Tiên Du đầu thú. Bị cáo xác định bị cáo dùng ớt bột ném vào mặt anh N để lấy tài sản anh N giao là vi phạm pháp luật. Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ cướp tài sản là đúng không oan sai gì.”

Người giám hộ cho H là ông Ng không có ý kiến gì đối với lời khai của H tại Tòa. Với tư cách là người giám hộ ông thay H bồi thường cho anh N toàn bộ số tiền là 3.770.000 đồng.

Với tư cách là người liên quan ông Ng xin lại chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99C1 170.92

Bà Đào Thị A đề nghị được xin lại chiếc điện thoại di động OPPO A37 kèm theo sim card.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 62/CT- VKS ngày 09/7/2020. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đại H phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 36 tháng tù đến 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/05/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại ông Trần Văn Ng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99C1 170.92; Trả lại bà Đào Thị A 01 chiếc điện thoại di động OPPO A37 cùng sim card

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp cát tông màu vàng nâu..

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận về tội danh và khung hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hải trình bày bản bào chữa: Đề nghị Hội đồng xem xét bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, 101, Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án ở dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Viện kiểm sát tranh luận, đối đáp với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhận thấy không đủ cơ sở để áp dụng Điều 54 BLHS với bị cáo. Nên mức Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận nào khác.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo Trần Đại H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 06/5/2020, tại khu nhà vườn thôn Đồng Xép, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Trần Đại H dùng túi bột ớt chuẩn bị từ trước đổ ra lòng bàn tay trái rồi ném trúng vào mắt anh N để chiếm đoạt 03 đơn hàng gồm: 01 đôi giày lười màu đen giả da đế cao su màu trắng, 01 đôi giày thể thao màu trắng, 01 đôi dép tông có đế bằng nhựa màu đen, 01 chiếc ví giả da cầm tay màu vàng họa tiết caro, 03 chiếc quần bò màu đen và 01 chiếc quần bò màu trắng. Tổng trị giá là 3.794.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại nên Viện kiểm sát huyện Tiên Du truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại khu dân cư thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Gây tâm lý hoang mang, lo lắng bức xúc trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt sao cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động để bố bị cáo bồi thường cho người bị hại. Bị cáo ra đầu thú. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như nhân thân tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải các ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở

thành người tốt. Tuy bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nhưng căn cứ tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhận thấy không đủ cơ sở để áp dụng Điều 54 BLHS với bị cáo. Cần áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền do bố bị cáo bồi thường và không có yêu cầu giải quyết về phần dân sự. Bố bị cáo không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ hộp cát tông màu vàng nâu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 99C1 - 170.92 mà H đã sử dụng để đi cướp tài sản. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là ông Trần Văn Ng, sinh năm 1963 (là bố của H). Tại cơ quan điều tra, ông Ng trình bày: ông thường để xe mô tô ở nhà, việc H sử dụng xe không hỏi ý kiến của ông và ông Ng cũng không biết H sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội nên ông đề nghị xin lại chiếc xe trên làm phương tiện đi lại nên cần trả lại cho ông Ng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37 màu hồng kèm simcard có số thuê bao: 0565.007.897. Chiếc điện thoại kèm theo simcard có số thuê bao trên là của bà Đào Thị A, sinh năm 1964 (mẹ của H), H đã tự ý sử dụng điện thoại mà không hỏi ý kiến của bà A. Quá trình H sử dụng điện thoại để vào tài khoản Facebook đặt hàng online và sử dụng khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ngày 06/5/2020 bà A không biết nên bà đề nghị xin lại chiếc điện thoại trên để làm phương tiện liên lạc nên trả lại cho bà An.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đại Hải phạm tội “ Cướp tài sản”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101 Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Trần Đại H 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/05/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại ông Trần Văn Ng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99C1 170.92; Trả lại bà Đào Thị A 01 chiếc điện thoại di động OPPO A37 cùng sim card

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp cát tông màu vàng nâu..

3 Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331,333 BLTTHS: Bị cáo, người đại diện của bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi vào nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Sướng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN DU
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----*-----

Tiên Du, ngày 10 tháng 08 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân, ông Trần Quang Lưu

Căn cứ vào các Điều 259,299,326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 09 giờ ngày 10 tháng 8 năm 2020

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Trần Đại Hải “ Cướp tài sản”.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Trần Đại Hải phạm tội “ Cướp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2.Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101 Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Đại Hải 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/05/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

4. Về các vấn đề khác :

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại ông Trần Văn Nghinh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS 99C1 170.92; Trả lại bà Đào Thị An 01chiếc điện thoại di động OPPO A37 cùng sim card

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp cát tông màu vàng nâu..

3 Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331,333 BLTTHS: Bị cáo, người đại diện của bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi vào nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án.

Kết quả biểu quyết : 3/3.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ